

Bản án số: **116/2020/HS-ST**
Ngày: 17-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Cầm Văn Nam**.

2. Bà **Đỗ Thị Hải**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Ka Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 113/2020/TLST-HS ngày 21/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T**, tên gọi khác là “Bi”, sinh ngày 02/02/2000 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 1/45 đường G, thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T1, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1980 cả hai hiện cư trú tại: Thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; anh em ruột có 02 người, nhỏ nhất sinh năm 2005, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 19/9/2016 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng có mang theo các loại vũ khí thô sơ”.

+ Ngày 28/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng, thời gian thử thách 12 tháng theo bản án số 102/2017/HSST.

+ Ngày 15/7/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc khởi tố về tội “Đánh bạc”. Hiện vụ án đang trong quá trình điều tra.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 26/8/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị **Doãn Thị Mỹ L**, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Số 335/37 đường P, phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
2. Anh **Nguyễn Tấn V**, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
3. Anh **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Xóm 3, thôn 6, xã A, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.
4. Anh **Nguyễn Phi H**, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 26/8/2020 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bảo Lộc phối hợp với Công an xã Lộc Châu tiến hành kiểm tra nhà trọ số 01/45 Lữ Gia, thôn Tân Châu, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc thì phát hiện có Nguyễn Duy T, Doãn Thị Mỹ L, Nguyễn Tấn V, Lê Khả Ng, Nguyễn Phi H, Huỳnh Quốc H1, Nguyễn Tuấn A đang ở trong nhà. Lực lượng Công an đã vận động thuyết phục các đối tượng trên có đồ vật, tài liệu gì vi phạm pháp luật thì giao nộp. Sau khi được vận động, Nguyễn Duy T khai nhận đang cất giữ 02 gói ma túy đá trong 01 túi xách để trên gác lửng. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong 01 túi xách màu đen của T để ở trên gác lửng bên trong có 01 gói nylon kích thước 03cm x 01cm được hàn kín hai đầu; 01 gói nylon kích thước 3,5cm x 04cm có rãnh khẹp kín, có vạch kẻ màu xanh. Bên trong 02 gói nylon này đều chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Tân và tiến hành thu giữ 02 gói nylon có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nói trên.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 25/8/2020 Nguyễn Duy T gọi điện thoại cho một người tên Linh (chưa xác định được nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy đá. Linh đồng ý và chạy xe đến cổng nhà T giao ma túy, T đưa cho Linh 950.000 đồng để đổi lấy 02 gói nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. T lấy ma túy từ 01 gói nylon kích thước 01cm x 03cm san ra một ít để sử dụng, còn lại T giấu trong túi xách và để trên gác lửng tại nhà trọ của T ở số 01/45 Lữ Gia, thôn Tân Châu, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc thì bị Công an đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1519/GĐ-PC09 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: mẫu tinh thể thu giữ được của Tân đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong phong bì 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,8027g; mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong trong 01 phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1664g. Tổng khối lượng trong 02 gói nylon là 1,9691g ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất nằm trong

danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 phong bì niêm phong số 1519/2020/PC09; 01 túi xách bằng vải dù màu đen, kích thước 23cm x 14cm, túi có 01 quai đeo bằng dù màu đen.

Cáo trạng số 125/CT-VKSBL ngày 19/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố Nguyễn Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 24 đến 30 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: khối lượng ma túy còn lại sau giám định trong 02 phong bì niêm phong số 1519/2020/PC09; 01 túi xách bằng vải dù màu đen, kích thước 23cm x 14cm, túi có 01 quai đeo bằng dù màu đen.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận hành vi mua ma túy về cất giấu để sử dụng như cáo trạng nêu; về túi xách bằng vải dù màu đen, kích thước 23cm x 14cm, túi có 01 quai đeo bằng dù màu đen mà bị cáo cất giấu ma túy là của chị Nguyễn Thị Mỹ L đã cho bị cáo từ trước đó. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Chị Nguyễn Thị Mỹ L khai về việc chứng kiến Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Tân tàng trữ trái phép chất ma túy vào trưa ngày 26/8/2020 như cáo trạng đã nêu; chị không biết về nguồn gốc số ma túy này cũng như việc bị cáo T có hành vi tàng trữ ma túy. Ngoài ra chị L còn trình bày về chiếc túi xách bằng vải dù màu đen, kích thước 23cm x 14cm, túi có 01 quai đeo bằng dù màu đen mà bị cáo T cất giấu ma túy là của chị nhưng chị đã cho bị cáo T từ trước khi bị cáo T bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên chị không có ý kiến, yêu cầu gì về chiếc túi này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 26/8/2020 tại nhà trọ số 01/45 đường Lữ Gia, thôn Tân Châu, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh

Lâm Đồng, Nguyễn Duy T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,9691 gam, bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bảo Lộc phối hợp với Công an xã Lộc Châu bắt quả tang. Nguồn gốc số ma túy này là do T mua của một người tên Linh (chưa xác định được nhân thân lai lịch) với giá 950.000đ vào tối ngày 25/8/2020.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 1,9691 gam ma túy loại Methamphetamine của Nguyễn Duy T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vì nhu cầu cho cá nhân nên bị cáo mua về tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu (đã bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính và Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử về hành vi gây rối trật tự công cộng và đang bị khởi tố, điều tra về hành vi đánh bạc). Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Đối với người tên là “Linh” là người bị cáo Tân khai mua ma túy hiện chưa xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tách ra điều tra xử lý sau là đúng.

Đối với Doãn Thị Mỹ L, Nguyễn Tấn V, Lê Khả N, Nguyễn Phi H, Huỳnh Quốc H1, Nguyễn Tuấn A là những người có mặt tại thời điểm Công an đến kiểm tra nhà trọ, bắt quả tang Nguyễn Duy T tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên L, V, N, H, H1 và Tuấn A không biết việc bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự với những người này là đúng.

[7] Về vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1519/2020/PC09 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi xách bằng vải dù màu đen, kích thước 23cm x 14cm, túi có 01 quai đeo bằng dù màu đen của chị L mà bị cáo T dùng để cất giấu ma túy, xét giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T **24** (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 1519/2020/PC09 và 01 túi xách bằng vải dù màu đen, kích thước 23cm x 14cm, túi có 01 quai đeo bằng dù màu đen.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc*).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- VKSND TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- Công an TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Bị cáo ⁽¹⁾;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong

